

TRƯỜNG ĐH TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG HÀ NỘI
KHOA TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG
BỘ MÔN TÀI CHÍNH

-----***-----

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

HẢI QUAN

Ngành: Tài chính - Ngân hàng

Chuyên ngành đào tạo: Tài chính doanh nghiệp

1. Thông tin chung về học phần

Tên học phần:

Tiếng Việt: HẢI QUAN

Tiếng Anh: CUSTOMS

Mã học phần: DTN.02.05

Số tín chỉ: 02

Phân bổ giờ tín chỉ đối với các hoạt động: 96 tiết

+ Lý thuyết:	20 tiết
+ Bài tập, kiểm tra :	10 tiết
+ Thực hành và thảo luận nhóm	06 tiết
+ Tự học:	60 tiết

Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Tài chính, Khoa Tài chính- Ngân hàng

Giảng viên phụ trách học phần (dự kiến):

1) Họ và tên: PGS,TS. Nguyễn Thị Liên

Chức danh: Giảng viên cao cấp

Thông tin liên hệ: ĐT: 0913588244; Email: nguyenthilien@fbu.edu.vn

Liennt1954@gmail.com

2) Họ và tên: TS. Thái Bùi Hải An (giáo viên thỉnh giảng)

Chức danh: Giảng viên chính.

Thông tin liên hệ: ĐT: 0912292295; Email: thaibuihaian@gmail.com

3) Họ và tên: TS. Nguyễn Thị Minh Hòa (giáo viên thỉnh giảng)

Chức danh: Giảng viên chính

Thông tin liên hệ: ĐT: 0986068558; Email: minhhoahvtc@gmail.com

2. Các môn học tiên quyết: Tài chính tiền tệ

3. Mục tiêu của học phần:

3.1. Mục tiêu chung:

Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức về Pháp luật hải quan, những vấn đề

chung về thủ tục hải quan; kiểm tra giám sát hải quan; khai hải quan; nộp thuế hải quan và các nghĩa vụ hải quan khác; Các vấn đề về kiểm tra sau thông quan; khai vãng nộp thuế hải quan điện tử.

3.2. Mục tiêu cụ thể:

Vận dụng kiến thức cơ bản về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát hải quan kiểm tra tính thuế hải quan và quản lý nhà nước về hải quan.

Rèn luyện cho người học kỹ năng làm việc độc lập, làm việc nhóm; tổ chức, quản lý, điều hành nhóm làm việc có hiệu quả.

Người học thể hiện phẩm chất chính trị, trách nhiệm công dân, trách nhiệm cộng đồng; đạo đức nghề nghiệp; tinh thần hợp tác. Thể hiện năng lực tự chủ, tự học tập để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tự định hướng, tự nghiên cứu; thể hiện nguyện vọng và ý chí không ngừng học hỏi vươn lên.

4. Chuẩn đầu ra của học phần (CLO – Courses learning outcomes)

4.1. Nội dung chuẩn đầu ra học phần

Sau khi học xong học phần, sinh viên có khả năng:

CLO 1: Giải thích được các kiến thức cơ bản về thủ tục hải quan, khai hải quan, đăng ký tờ khai hải quan, khai bổ sung hồ sơ hải quan, thông quan; Hiểu được các kiến thức cơ bản về kiểm tra hải quan, giám sát hải quan; thu thuế hải quan và các khoản phải thu khác; Quản lý nhà nước về hải quan

CLO 2: Giải thích được các qui định liên quan đến thủ tục hải quan đối với một lô hàng xuất khẩu/nhập khẩu, bộ hồ sơ hải quan của một lô hàng xuất khẩu/nhập khẩu; xác định được nội dung và quy trình kiểm tra hải quan, giám sát hải quan; nội dung thu thuế hải quan; nội dung quản lý nhà nước về hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

CLO 3: Xác định được quy trình thủ tục hải quan đối với một lô hàng xuất khẩu, nhập khẩu; chính sách quản lý nhà nước về hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Tính toán chính xác số tiền thuế phải nộp theo quy định của pháp luật, phù hợp với điều kiện thực tế. Chuẩn bị đầy đủ các hồ sơ phục vụ cho thực hiện thủ tục hải quan.

CLO 4: Thể hiện khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm; tổ chức, quản lý, điều hành nhóm làm việc có hiệu quả.

CLO 5: Thể hiện được năng lực tự chủ, tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân; có kỹ năng tự học, tự nghiên cứu; thể hiện nguyện vọng học tập suốt đời và ý chí không ngừng vươn lên; Hình thành tinh thần khởi nghiệp.

4.2. Ma trận nhất quán giữa chuẩn đầu ra học phần (CLO) với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO):

	PLO 1	PLO 2	PLO 3	PLO 4	PLO 5	PLO 6	PLO 7	PLO 8	PLO 9	PLO 10
CLO 1			M							
CLO 2			H							

CLO 3					H					
CLO 4								H		
CLO 5										H
TỔNG HỢP TOÀN BỘ HỌC PHẦN			H		H			H		H

Trong đó:

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể như sau:

L (Low) – CLO có đóng góp ít vào PLO

M (Medium) – CLO có đóng góp vừa vào PLO

H (High) – CLO có đóng góp nhiều vào PLO

4.3. Ma trận nhất quán giữa phương pháp dạy học với chuẩn đầu ra học phần (CLO)

	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Phương pháp thuyết giảng	H	H	H		
Phương pháp phát vấn	H	H	H	H	
Phương pháp dạy học nhóm, cặp (thảo luận, làm bài tập, bài tập lớn theo nhóm)	H	H	H	H	H
Hướng dẫn tự học	M	M	M	M	
Thuyết trình tích cực	H	H	H	H	M

Trong đó:

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể như sau:

L (Low) – CLO có đóng góp ít vào PLO

M (Medium) – CLO có đóng góp vừa vào PLO

H (High) – CLO có đóng góp nhiều vào PLO

4.4. Ma trận nhất quán giữa phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá với chuẩn đầu ra học phần (CLO)

Hình thức đánh giá	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Chuyên cần (tham gia đủ 100% số buổi)					H
Hoạt động cá nhân tại lớp (phát biểu, thảo luận, trả lời câu hỏi của GV)	H	H	H	H	H
Hoạt động cá nhân tại nhà (tự học ở nhà theo y/c của gv, tìm kiếm tài liệu, làm bài tập về nhà, viết chuyên đề)	M	M	M	M	H

Hoạt động nhóm (chuẩn bị bài thuyết trình, trình bày bài thuyết trình, phát biểu bảo vệ ý kiến của nhóm tại lớp)	H	H	H	H	H
Thực hành (tập diễn tình huống, thực tập, chữa bài tập)	H	H	H		M
Kiểm tra giữa kỳ	H	H	H	H	M
Kiểm tra cuối kỳ (tự luận/ vấn đáp/ trắc nghiệm)	H	H	H	H	M

Trong đó:

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể như sau:

L (Low) – CLO có đóng góp ít vào PLO

M (Medium) – CLO có đóng góp vừa vào PLO

H (High) – CLO có đóng góp nhiều vào PLO

5. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Nghiên cứu trước giáo trình, tài liệu theo chương, bài
- Tham gia đầy đủ các giờ lên lớp.
- Tham gia thảo luận tại lớp
- Chuẩn bị bài tập thảo luận cá nhân, nhóm được giao.
- Tham gia hai bài kiểm tra giữa kỳ
- Tham gia thi kết thúc học phần.

6. Học liệu:

6.1. Tài liệu bắt buộc:

- [1]. Nguyễn Thị Thương Huyền (2019), Hải quan cơ bản (Giáo trình), NXB Tài chính.

6.2. Tài liệu tham khảo:

[1]. Nguyễn Thị Thương Huyền, Nguyễn Hoàng Tuấn (2023), Hướng dẫn thực hành môn học Hải quan cơ bản, NXB Tài chính.

[2]. Nguyễn Thị Thương Huyền (2020), Kiểm tra giám sát hải quan (Giáo trình), NXB Tài chính.

- [3]. Luật Hải quan năm 2014

7. Mô tả tóm tắt nội dung học phần

Học phần Hải quan gồm 5 chương, nhằm cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về hải quan, thủ tục hải quan, kiểm tra hải quan, giám sát hải quan, thu thuế hải quan, kiểm tra tính thuế hải quan, quản lý nhà nước về hải quan.

Nội dung cơ bản của môn học bao gồm: Thủ tục hải quan; Kiểm hải quan; Giám sát hải quan; Tổ chức thu thuế hải quan; Quản lý nhà nước về hải quan. Học phần Hải quan thuộc khối kiến thức cơ sở ngành, chuẩn bị cho sinh viên những kỹ năng để có thể giải quyết những nghiệp vụ nhất định về thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu phát sinh trong doanh nghiệp thuộc lĩnh vực tài chính doanh nghiệp.

8. Kế hoạch giảng dạy:

Bài dạy	Nội dung giảng dạy	Dạy trên lớp (tiết)				Tự học (tiết)	CĐR HP	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		LT	BT	TLN, TH	KT				
Bài 1	<p>Chương 1. THỦ TỤC HẢI QUAN</p> <p>1.1. Tổng quan về Hải quan</p> <p>1.2. Những vấn đề cơ bản về thủ tục hải quan</p> <p>1.3. Cơ sở pháp lý của thủ tục hải quan .</p>	3				6	CLO 1,	<p>Thuyết giảng, Phát vấn;</p> <p>- Nghe giảng, trả lời câu hỏi</p> <p>- Nội dung tự học:</p> <p>+ Đọc trước giáo trình chương 1 (phần 1.1, 1.2 và 1.3)</p> <p>+ Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận</p> <p>+ Phân nhóm thuyết trình và học tập</p>	
Bài 2	<p>1.4. Khai hải quan và đăng ký tờ khai hải quan</p> <p>1.5. Thông quan hải quan</p>	2	1			6	CLO 1, CLO 2, CLO 3, Hướng dẫn tự học	<p>Thuyết giảng, Phát vấn,</p> <p>Hướng dẫn tự học</p> <p>- Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình</p> <p>- Nội dung tự học:</p> <p>+ Đọc trước giáo trình chương 1 (phần 1.4 và 1.5)</p> <p>+ Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận</p> <p>+ Phân nhóm thuyết trình</p>	
Bài 3	1.6. Quy trình thủ tục hải quan	2	1			6	CLO 1, CLO 2, CLO 3, CLO 4, Hướng	<p>Thuyết giảng, Phát vấn</p> <p>Hướng</p> <p>- Nghe giảng, trả lời câu hỏi,</p> <p>- Giao chủ đề thuyết trình cho</p>	

							CLO 5,	dẫn tự học.	các nhóm - Tự đọc, tự học: + Đọc trước giáo trình chương 1 (phần 1.6) + Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận
Bài 4	Chương 2: KIỂM TRA HẢI QUAN 2.1. Một số nhận thức cơ bản về kiểm tra hải quan 2.2. Kiểm tra hồ sơ hải quan	2	1			6	CLO 1, CLO 2, CLO 3 CLO 4	Thuyết giảng, Phát vấn, Hướng dẫn tự học., Làm việc nhóm	- Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình - Nội dung tự học: + Đọc trước giáo trình chương 2 (phần 2.1 và 2.2) + Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận
Bài 5	2.3. Kiểm tra thực tế hàng hóa			3		6	CLO 1, CLO 2, CLO 3 CLO 4 CLO 5	Thuyết giảng, Phát vấn Tổ chức học tập theo nhóm, Thuyết trình tích cực	- Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình - Các nhóm thảo luận và thuyết trình - Nội dung tự học: + Đọc trước giáo trình chương 2 (phần 2.3) + Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận
Bài 6	2.4. Kiểm tra sau thông quan Bài kiểm tra số 1	2			1	6	CLO 1, CLO 2, CLO 3	Thuyết giảng, Phát vấn, Hướng dẫn tự học.	- Chuẩn bị nội dung thảo luận và trình bày tại lớp - Làm bài tập và kiểm tra tại lớp - Nội dung tự học:

									+ Đọc trước giáo trình chương 2 (phần 2.4)
Bài 7	<p>Chương 3: GIÁM SÁT HẢI QUAN</p> <p>3.1. Một số nhận thức cơ bản về giám sát hải quan</p> <p>3.2. Cơ sở pháp lý của hoạt động giám sát hải quan</p> <p>3.3. Địa bàn và thời gian giám sát hải quan</p>	1	2			6	<p>CLO 1, CLO 2, CLO 3,</p> <p>Thuyết giảng, Phát vấn. Hướng dẫn tự học.</p>	<p>- Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình</p> <p>- Nội dung tự học: + Đọc trước giáo trình chương 3 (phần 3.1-3.3) + Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận</p>	
Bài 8	<p>3.4. Các phương thức giám sát hải quan</p> <p>3.5. Trách nhiệm giám sát hải quan</p>	1	2			6	<p>CLO 1, CLO 2, CLO 3,</p> <p>Thuyết giảng, Phát vấn; Hướng dẫn tự học</p>	<p>- Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình</p> <p>- Nội dung tự học: + Đọc trước giáo trình chương 3 (phần 3.4 và 3.5) + Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận</p>	
Bài 9	<p>Chương 4: THUẾ HẢI QUAN VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN THU THUẾ HẢI QUAN</p> <p>4.1. Thuế hải quan</p> <p>4.2. Tổ chức thực hiện thu thuế hải quan</p>	3				6	<p>CLO 1, CLO 2, CLO 3,</p> <p>Thuyết giảng; Phát vấn; Hướng dẫn tự học.</p>	<p>- Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình</p> <p>- Nội dung tự học: + Đọc trước giáo trình chương 4 (phần 4.1 và 4.2) + Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận</p>	
Bài 10	4.3. Kiểm tra tính thuế hải quan						<p>CLO 1, CLO 2, CLO 3,</p> <p>Thuyết giảng; Phát vấn; Hướng</p>	<p>- Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình</p> <p>- Chuẩn bị nội</p>	

				3				dẫn tự học.	dung thảo luận và trình bày tại lớp - Nội dung tự học: + Đọc trước giáo trình chương 4 (phần 4.3) + Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận
Bài 11	<p>Chương 5: QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ HẢI QUAN</p> <p>5.1. Khái niệm, nội dung quản lý nhà nước về hải quan</p> <p>5.2. Các hình thức quản lý nhà nước về hải quan</p> <p>5.3. Chính sách quản lý hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu của Việt Nam và nguyên tắc áp dụng trong quá trình làm thủ tục hải quan</p>	1	1		1	6	CLO 1, CLO 2, CLO 3,	Thuyết giảng; Phát vấn; Hướng dẫn tự học	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe giảng, trả lời câu hỏi. - Giao các nhóm câu hỏi thảo luận. - Nội dung tự học: + Đọc trước giáo trình chương 5 (phần 5.1-5.3) + Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận
Bài 12	5.4. Quản lý nhà nước về hải quan của các Bộ quản lý chuyên ngành	3						Thuyết giảng; Phát vấn; thảo luận nhóm	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình - Chuẩn bị nội dung thảo luận và trình bày tại lớp - Nội dung tự học: + Đọc trước giáo trình chương 5 (phần 5.4) + Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận

	Tổng số tiết	20	8	6	2	60			
	Tổng tiết chuẩn	20	8	3	2	60			

9. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy:

- Tên giảng đường:

- Danh mục trang thiết bị (bao gồm cả phương tiện công nghệ): máy chiếu, laptop, bút dạ viết bảng, phấn, bút chỉ slide.

10. Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập:

10.1. Phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá:

10.1. Kiểm tra – đánh giá thường xuyên:

Kiểm tra – đánh giá thường xuyên và kiểm tra – đánh giá định kỳ.

10.2. Kiểm tra - đánh giá định kỳ

Hình thức đánh giá	Phần trăm	Yêu cầu chung, mục đích, cơ sở lý luận, minh chứng
1. Chuyên cần (kiểm tra đánh giá thường xuyên trên lớp: 01 điểm)	10%	<p>Yêu cầu chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> Sinh viên có mặt, tham gia đầy đủ 100% buổi học, giờ học. Sinh viên tích cực phát biểu. <p>Mục đích:</p> <ul style="list-style-type: none"> Đánh giá thái độ học tập: sự chăm chỉ, nghiêm túc, kỷ luật, sự hào hứng, say mê học tập.
2. Viết bài theo chủ đề (kiểm tra định kỳ: 1 bài)	10 %	<p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> Sinh viên làm việc độc lập. Sinh viên sẽ viết các bài theo các chủ đề đã học (khoảng 3-4 chủ đề). Điểm của sinh viên sẽ được đánh giá là điểm trung bình cộng của các bài viết. <p>Mục đích:</p> <ul style="list-style-type: none"> Giúp sinh viên hệ thống lại kiến thức, phát triển kỹ năng phân tích, kỹ năng trình bày vấn đề bằng văn bản, kỹ năng lập luận.
3. Kiểm tra giữa kỳ (trắc nghiệm, tự luận, vấn đáp)	20%	<p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> Sinh viên thực hiện bài kiểm tra trong khoảng thời gian nhất định. <p>Mục đích:</p> <ul style="list-style-type: none"> Ghi nhớ kiến thức đã học. Có biện pháp cải tiến phương pháp học tập để đạt kết quả tốt hơn vào cuối kỳ.

4. Thi hết học phần (tự luận/ vấn đáp/ trắc nghiệm)	60%	Yêu cầu chung: <ul style="list-style-type: none"> • Sinh viên nghiên cứu kỹ các mục tiêu của bài tập cần đạt. • Đọc, ghi nhớ tài liệu để có cơ sở lý thuyết cho bài tập phân tích tình huống. Mục đích: <ul style="list-style-type: none"> • Khuyến khích sinh viên chủ động tìm tòi, nghiên cứu. • Tăng cường khả năng quan sát, tư duy và lập luận logic và phê phán.
--	-----	---

10.2. Miêu tả chi tiết các bài tập và bộ tiêu chí đánh giá:

Tiêu chí đánh giá (Rubrics định tính cho bài thi hết học phần tự luận)

Mức chất lượng	Điểm	Mô tả mức chất lượng	Ghi chú
Xuất sắc	9-10	Nội dung đầy đủ, trả lời đúng 100% câu hỏi. Có phân tích mở rộng (phân tích đúng hướng và đủ ý). Trình bày rõ ràng, diễn đạt ngắn gọn, xúc tích, logic. Không có lỗi về thuật ngữ chuyên môn. Không có lỗi chính tả.	
Khá – Giỏi	7-8	Trả lời đúng 70-80% câu hỏi. Có mở rộng, phân tích đúng hướng nhưng chưa đủ ý. Trình bày rõ ràng, diễn đạt logic. Còn lỗi chính tả.	
Trung bình	5-6	Trả lời đúng 50-60% câu hỏi. Không phân tích. Trình bày không rõ ý, chưa logic. Còn lỗi chính tả.	
Yếu	3-4	Trả lời sai, lạc đề, hoặc phần trả lời đúng dưới mức 50% câu hỏi. Không làm hết câu hỏi, bỏ nội dung hơn 50%. Không hiểu câu hỏi. Mắc nhiều lỗi về thuật ngữ chuyên môn (5-6 lỗi). Nhiều lỗi chính tả.	
Kém	0-2	Trả lời sai, lạc đề, phần trả lời đúng dưới mức 20%.	

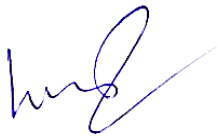
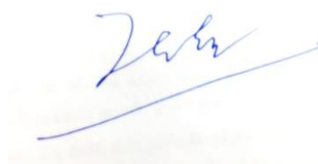
		Không làm hết câu hỏi, bỏ đến 80% nội dung. Không hiểu câu hỏi. Không hiểu các thuật ngữ chuyên môn cơ bản, mắc nhiều lỗi về thuật ngữ chuyên môn (trên 6 lỗi). Diễn đạt không rõ ý. Nhiều lỗi chính tả.	
--	--	--	--

Hà Nội, ngày 10 tháng 11 năm 2019

Trưởng khoa

Trưởng bộ môn

Người soạn đề cương


PGS. TS. Nguyễn Thị Liên

TS. Bạch Đức Hiền

PGS. TS. Nguyễn Thị Liên